

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 91/2020/HS-ST

Ngày: 5/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Bích Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Xuân Đại - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04, 05 tháng 5 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 180/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Đình Th-** sinh ngày 20/5/1997, tại Thái Nguyên;

Nơi thường trú: tổ X, phường GS, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Trường S, sinh năm 1974 và bà: Đàm Thị Th1, sinh năm 1975, gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020 cho đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên - Có mặt tại phiên tòa.

**\*Người chứng kiến:**

1) Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Trú tại: tổ X, phường PX, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

2) Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Trú tại: tổ X, phường PX, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 ngày 06/2/2020 Nguyễn Đình Th đi xe taxi từ nhà đến bên xe khách Thái Nguyên thuộc phường ĐQ, TPTN tìm mua ma túy tổng hợp. Tại đây Th gặp một nam thanh niên không quen biết hỏi mua 750.000 đồng được nam thanh niên đưa cho 10 viên ma túy tổng hợp gồm 02 viên nén màu tím, 08 viên nén màu vàng sau đó Th cất vào trong cặp quần rồi bắt taxi đi xuống quán Karaoke C để sử dụng. Hồi 19 giờ 50 phút tổ công tác công an phường PX tuần tra thấy Th vừa xuống taxi tại cửa quán Karaoke C, địa chỉ tổ Y, phường PX, TPTN, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện trong cặp quần phía trước bên trái Th đang mặc có 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén, trong đó có 08 viên nén màu vàng và 02 viên nén màu tím, Th khai nhận là ma túy tổng hợp mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niêm phong theo quy định, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định số viên nén màu vàng có khối lượng 3,291 gam, niêm phong ký hiệu T1 và số viên nén màu tím có khối lượng 0,926 gam, niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu các viên nén màu vàng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng là 3,291 gam; Mẫu viên nén màu tím trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng là 0,926 gam.

Bản cáo trạng số 180/CT-VKSTPTN ngày 01 tháng 04 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Đình Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Th thừa nhận do nghiện ma túy nên đi mua ma túy về sử dụng và bị lực lượng công an khám xét thu giữ như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 30-36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong ký hiệu T1, T2; Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình Th tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên về viên nén đựng trong túi ny lon của Nguyễn Đình Th là MDMA. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên hồi 19 giờ 15 phút ngày 06/02/2020 Nguyễn Đình Th đi ra khu vực bến xe khách Thái Nguyên mua 750.000 đồng được 10 viên nén tổng hợp với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Thủy thuê xe đi xuống quán karaoke C, thuộc tổ X, phường PX để sử dụng, khi Th đến cửa quán thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra, thu giữ vật chứng, qua cân kiểm tra số viên nén thu giữ của Th có tổng khối lượng là 4,217 gam (trong đó số viên nén màu vàng có khối lượng 3,291gam và số viên nén màu tím có khối lượng 0,926 gam), qua giám định là MDMA.

[3] Hành vi cất giữ 4,217 gam MDMA với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và đối với xã hội tuy nhiên bị cáo không từ bỏ ma túy mà vẫn mua MDMA phục vụ cho nhu cầu của bản thân.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “*phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp do đó Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong MDMA cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số MDMA, Nguyễn Đình Th khai mua của một nam thanh niên không quen biết, quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người bán ma túy nên chưa có căn cứ xem xét.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đình Th 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2020.

[3] Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đình Th 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 bên trong chứa mẫu ma túy mẫu hoàn trả sau giám định, mặt sau có 2 dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của người ghi họ tên Trương Đăng Tam.

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 293 lập ngày 28/4/2020).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đình Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Bích Hiền**